



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 16/04/2025 (Thứ Tư)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
0.7	21:13	01:00	↗
3.4	03:56	07:15	↙
2.1	09:32	12:45	↗
3.4	14:34	17:45	↙
0.7	21:43	01:30	↗
3.3	04:38	07:45	↙

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	N.Thanh	MILD CONCERTO	8.2	148	9,929	P/s1 - TCHP	02:00	SR,txx	08-12
2	Đặng - Chính	KMTC DALIAN	9.7	196	27,997	P/s3 - CL6	04:00	//0700	A5-A6
3	P.Thùy	SKY ORION	9.8	173	20,738	P/s3 - CL4	03:00	//0600	A2-01
4	Chương	HE JIN	9.4	169	15,906	P/s3 - CL C	02:30	//0530	A1-DT07
5	Tân - Tín	SITC KEELUNG	8.3	172	17,119	P/s1 - TCHP	03:00	SR,txx	08-12
6	P.Thành	EVER ORIGIN	9	195	27,025	P/s3 - CL5	08:00	//1130	A1-A5
7	N.Tuấn - H.Thanh	WAN HAI 286	10.2	175	20,924	P/s3 - CL7	08:00	//1100	A1-A3
8	N.Minh	WAN HAI 373	10	204	30,676	P/s3 - BP6	12:30	Thả neo, tăng cường dây	A5-A6
9	Đ.Minh	SINAR BANGKA	8	147	12,563	P/s3 - CL1	14:30	//1730 (2)	A2-01
10	Quyền	HAI TIAN LONG	4.95	98	3,609	P/s1 - CL2	14:00	//1730 (1)	A2-01
11	V.Hoàng	CNC PUMA	10.5	186	31,999	P/s3 - CL4	14:00	//1700	A5-A6
12	Th.Hùng	JOSCO REAL	9.6	172	18,885	P/s3 - CL C	14:30	//1730	A1-A3
13	Vinh - N.Trường	SAWASDEE SPICA	9.8	172	17,500	P/s3 - CL7	14:00	//1730	A5-A6
14	T.Tùng - Giang	INCHEON VOYAGER	8.2	196	27,828	P/s3 - CL6	20:30	//2330	
15	M.Hải	TENDER SOUL	8.9	186	29,421	P/s3 - CL5	03:00		
16	Q.Hung	SM JAKARTA	6.7	168	16,850	P/s3 - CL C	22:30	//0100	